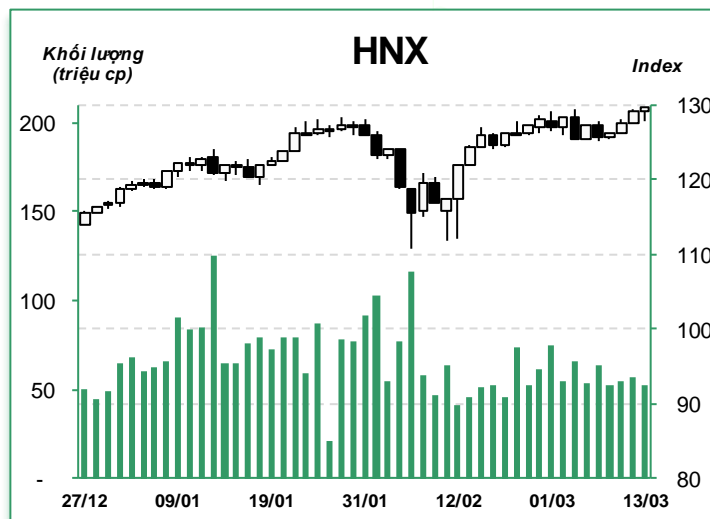
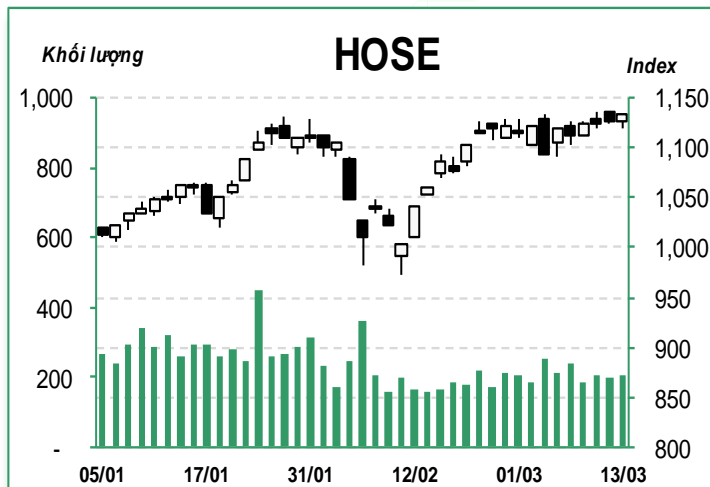


Tổng quan thị trường

13/3/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,133.31	0.62%	1,111.38	0.40%	129.66	0.46%
Cuối tuần trước	1,123.41	0.88%	1,106.54	0.44%	127.58	1.63%
Trung bình 20 ngày	1,093.06	3.68%	1,079.64	2.94%	125.25	3.52%
Tổng KLGD (triệu cp)	233.20	-4.69%	81.52	1.02%	55.91	-15.53%
KLGD khớp lệnh	208.11	5.56%	77.32	4.95%	51.87	-8.55%
Trung bình 20 ngày	196.11	6.12%	74.43	3.88%	55.77	-6.99%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	6,917.07	-7.44%	3,743.79	-3.12%	1,006.68	-5.39%
GTGD khớp lệnh	5,932.82	0.02%	3,438.05	2.10%	964.46	1.72%
Trung bình 20 ngày	5,680.65	21.77%	3,439.59	8.84%	933.16	7.88%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	155	44%	12	40%	85	22%
Số mã giảm	132	37%	14	47%	79	21%
Số mã đứng giá	68	19%	4	13%	221	57%



Trong chuyến thăm Zew Zealand, thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã khẳng định tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong quý 1/2018 có thể lên đến 7.41%. Điều này càng minh chứng cho kỳ vọng tăng trưởng tích cực của TTCK Việt Nam trong năm 2018 là hoàn toàn có thể. Kết thúc phiên ngày thứ 3, cả hai chỉ số hồi phục nhanh chóng vào phiên chiều sau khoảng thời gian sắc đỏ lần át. Dòng tiền đầu tư dường như tập trung khá lớn ở nhóm ngành ngân hàng, hỗ trợ cho VN-Index và HNX-Index xác lập đỉnh cao mới trong năm 2018.

VN-Index chinh phục thành công mốc đỉnh ngắn hạn 1,130 điểm nhờ 7 điểm gia tăng vào cuối phiên, trong đó phải kể đến đà bứt phá đến từ cổ phiếu CTG. Chốt phiên, chỉ số đóng cửa tại 1133.31 điểm (+0.62%) với KLGD khớp lệnh đạt 208.1 triệu cổ phiếu (+5.6%), tương đương 5,933 tỷ đồng giá trị (+0.0%).

Ngân hàng vẫn là ngành đầy hấp dẫn nhà đầu tư, hầu hết các cổ phiếu đều bứt phá ấn tượng CTG (+6.7%), BID (+1.6%), VPB (+2.1%), MBB (+2.7%) trong đó CTG nổi bật nhất trong phiên hôm nay khi bất ngờ tăng tốc cuối phiên lên sát mức trần. Bên cạnh đó, cái tên khác lọt trong tầm ngắm của nhà đầu tư chính là bất động sản VIC (+2.6%), DXG (+5.2%), ASM (+6.9%). Ngoài ra, các cổ phiếu thực phẩm cũng hồi phục trở lại VNM (+1.9%), GTN (+4.6%), KDC (+0.8%) cùng với nhóm chứng khoán HCM (+5.5%), SSI (+2.9%), VND (+1.5%). Trong khi đó áp lực điều chỉnh vẫn diễn ra ở nhóm dầu khí GAS (-1.0%), PLX (-1.1%), PVD (-3.7%) và một số cổ phiếu vận tải VJC (-1.9%), VNL (-7.0%), VIP (-2.2%) gây ảnh hưởng không nhỏ đến cho diễn biến của chỉ số.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng mua ròng trên sàn HOSE với giá trị giảm mạnh còn 170.0 tỷ đồng (-74.9%), tập trung mua ròng các mã VRE (+213.4 tỷ), VIC (+57.4 tỷ), VNM (+28.4 tỷ), trong khi VCB (-52.8 tỷ), CTD (-41.1 tỷ), HSG (-33.9 tỷ) là nhóm bị bán ròng mạnh nhất.

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VPB	3,205.9	189.00
VRE	1,346.5	75.03
VNM	350.0	73.24
NVL	790.0	64.59
GEX	1,610.0	58.47
FPT	850.0	55.76
MBB	1,500.0	54.23
EIB	3,009.4	48.29
SVI	898.0	40.24
PC1	1,000.0	34.80
HNX		
VIX	3,600.0	37.80
MBS	100.0	1.65
TBX	140.6	1.27
ACB	10.0	0.45
DGC	13.5	0.43
KVC	80.0	0.23
PIV	41.0	0.21
VIE	10.0	0.07
KLF	20.0	0.05
HKB	20.0	0.05

Trên sàn Hà Nội cũng có diễn biến khá tương tự. Nỗ lực bứt phá cuối phiên của HNX-Index vẫn là kết quả từ sự nỗ lực của nhóm ngân hàng. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại 129.66 điểm (+0.46%). KLGĐ khớp lệnh đạt 51.9 triệu cổ phiếu (-8.6%), tương đương 964.5 tỷ đồng giá trị (+1.7%).

Diễn biến tích cực trên sàn Hà Nội đến từ 2 khối ngành rõ nét là tài chính và xây dựng. Trong đó ở nhóm ngành tài chính, ngân hàng ACB (+1.2%), NVB (+1.2%) và chứng khoán MBS (+8.4%), VIG (+9.7%) dẫn đầu đà tăng tốt nhất cho chỉ số. Ngoài ra, các cổ phiếu xây dựng VCG (+3.8%), TV2 (+3.7%), SDU (+3.5%) cùng với vật liệu VCS (+1.2%), VGC (+1.8%), VHL (+1.7%) cũng diễn biến hưng phấn tương tự. Trong khi đó, ở chiều ngược lại dầu khí vẫn là nhóm ngành kém tích cực nhất khi hầu hết các mã đều giảm điểm PVS (-2.1%), PVC (-3.2%), PGS (-3.1%)

Khối ngoại gia tăng bán ròng với giá trị bán lên đến 5.0 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (188.0%), trong đó mã VGC (-11.9 tỷ), DNP (-1.8 tỷ), DBC (-0.7 tỷ) bị bán ròng mạnh nhất, trong khi đó các cổ phiếu SHB (+4.7 tỷ), PVS (+4.5 tỷ), VCG (+0.5 tỷ) dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp. Khối lượng giao dịch gia tăng trên mức bình quân 20 phiên hàm ý dòng tiền có dấu hiệu gia nhập thị trường trở lại. Không những vậy, xu hướng tăng điểm của chỉ số vẫn đang được duy trì, khi chỉ số đang đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200, kèm theo chỉ báo xu hướng ADX nằm trên vùng 21 và đường +DI nằm trên -DI phát đi tín hiệu xác nhận xu hướng hiện tại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang đi lên tích cực cho thấy chỉ số có khả năng sẽ tiến lên thử thách ngưỡng đỉnh lịch sử 1.170 điểm trong thời gian tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp và duy trì đóng cửa trên MA 20, cho thấy xu hướng phục hồi của chỉ số vẫn đang được duy trì, ngưỡng kháng cự tiếp theo có thể là ngưỡng 134.4 điểm (Fib 261.8). Nhìn chung, phiên tăng điểm ngày 13/03 cho thấy xu hướng phục hồi của thị trường vẫn đang được duy trì. Do đó, chúng tôi tiếp tục duy trì khuyến nghị, nhà đầu tư có thể tận dụng những nhịp rung lắc của thị trường để tái cơ cấu lại danh mục của mình vào các cổ phiếu có tính dẫn dắt và có kế hoạch kinh doanh khả quan trong năm 2018.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HOT	16.9	0.0	7.0%
EVG	6.2	535.5	7.0%
IDI	16.2	11,084.1	7.0%
HAR	11.6	1,985.4	6.9%
VNE	7.1	2,877.4	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VNL	20.7	0.0	-7.0%
APC	53.9	12.5	-6.9%
DTT	10.2	0.0	-6.9%
HTL	29.6	3.8	-6.8%
SII	19.9	0.1	-6.6%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
CTG	35.7	481.2	6.7%
VRE	55.8	315.2	0.0%
VNM	210.0	264.7	1.9%
VPB	64.2	259.0	2.1%
FPT	60.1	250.1	-2.1%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTG	35.7	14,039.0	6.7%
STB	16.1	11,565.6	0.9%
IDI	16.2	11,084.1	7.0%
SBT	18.2	10,852.1	6.8%
KBC	13.9	7,988.3	4.5%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HGM	39.6	4.0	10.0%
MST	3.4	389.1	9.7%
VIG	3.4	348.6	9.7%
DPC	13.7	0.9	9.6%
POT	19.4	5.0	9.6%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VCM	14.5	0.1	-9.9%
VE9	7.3	259.7	-9.9%
D11	13.7	0.3	-9.9%
SPP	7.6	0.5	-9.5%
VTJ	6.8	0.1	-9.3%

Top 5 giá trị

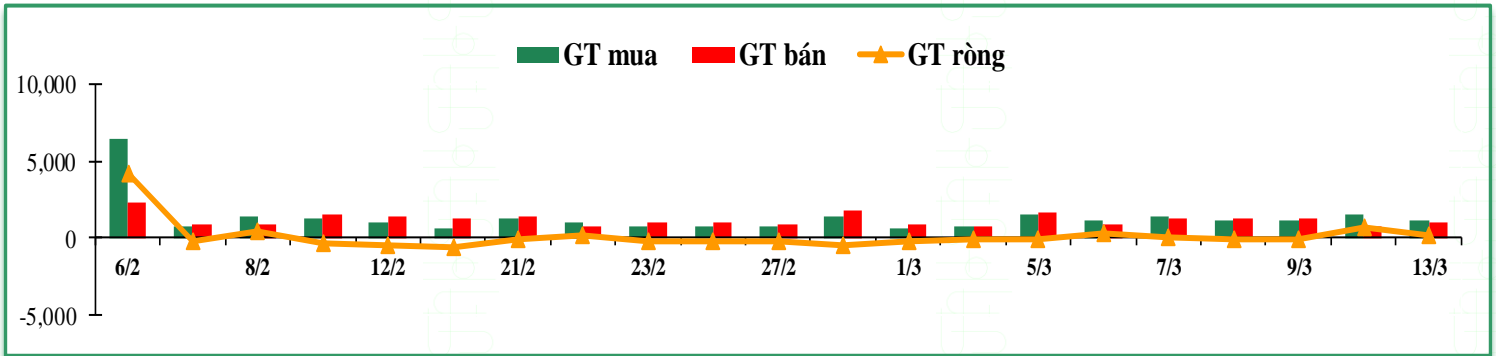
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVI	38.6	237.6	0.5%
ACB	49.2	179.2	1.2%
SHB	12.7	120.5	0.0%
PVS	23.3	116.2	-2.1%
MBS	18.1	46.6	8.4%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	12.7	9,590.3	0.0%
PVI	38.6	6,090.1	0.5%
PVS	23.3	5,005.7	-2.1%
ACB	49.2	3,683.2	1.2%
MBS	18.1	2,749.6	8.4%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,186.6	20.0%	1,016.6	17.1%	170.0
HNX	11.6	1.2%	16.5	1.7%	-5.0
Tổng số	1,198.1		1,033.1		165.1



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	210.0	237.0	1.9%
VJC	206.0	75.4	-1.9%
VIC	102.6	65.8	2.6%
HPG	61.5	57.1	-0.8%
FPT	60.1	51.3	-2.1%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	210.0	208.6	1.9%
VCB	72.0	57.3	0.0%
GEX	35.3	55.8	-1.8%
VJC	206.0	52.6	-1.9%
FPT	60.1	51.2	-2.1%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VRE	55.8	213.4	0.0%
VIC	102.6	57.4	2.6%
VNM	210.0	28.4	1.9%
VJC	206.0	22.9	-1.9%
HPG	61.5	21.2	-0.8%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	12.7	4.8	0.0%
PVS	23.3	4.5	-2.1%
VCG	24.5	0.5	3.8%
DPS	1.9	0.4	5.6%
MBS	18.1	0.3	8.4%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	23.1	11.9	1.8%
DNP	18.6	1.8	-2.1%
DBC	24.9	0.7	1.6%
NDN	13.6	0.4	1.5%
VIT	13.4	0.3	0.8%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	12.7	4.7	0.0%
PVS	23.3	4.5	-2.1%
VCG	24.5	0.5	3.8%
DPS	1.9	0.4	5.6%
MBS	18.1	0.3	8.4%

Tin trong nước

Thủ tướng: Tăng trưởng GDP quý I/2018 ước đạt 7,41%

Đây là thông tin được Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đưa ra trong khuôn khổ chuyến thăm New Zealand, Công Thông tin Chính phủ đưa tin.

Thông tin với kiểu bào về tình hình kinh tế-xã hội của đất nước quý I/2018, Thủ tướng cho biết, tốc độ tăng trưởng kinh tế của đất nước ước đạt 7,41%.

Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong quý I của nhiều năm trở lại đây, và cao hơn mức tăng 5,1% quý I/2017.

Thủ tướng cũng cho biết, lĩnh vực du lịch trong 3 tháng đầu năm nay ước tăng 1,6 lần so với cùng kỳ; thương mại tăng gần 40%, xuất siêu của Việt Nam đạt gần 2 tỷ USD, cao hơn so với cùng kỳ năm 2017.

Về mối quan hệ Việt Nam-New Zealand, Thủ tướng nhấn mạnh đến kim ngạch 2 chiều đạt gần 1 tỷ USD. Hai nước đã có những hợp tác ban đầu trong nhiều lĩnh vực, trong đó đáng chú ý là nông nghiệp công nghệ cao. Thủ tướng cho rằng, các hoạt động hợp tác giữa hai nước hiện vẫn chỉ là bước sơ khai.

Mới đây, Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế xã hội quốc gia (Bộ Kế hoạch đầu tư), tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2018 được dự báo sẽ tiếp tục chuyển biến tích cực, đặc biệt tại các lĩnh vực chế tạo, xây dựng, thương mại, bán buôn và bán lẻ, ngân hàng và du lịch.

Dự kiến tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2018 có thể sẽ đạt mức 6,83%, cao hơn mục tiêu của Chính phủ đề ra là 6,7%, theo dự báo của trung tâm.

Quỹ đầu tư 82,8 tỷ USD được gợi ý tham gia tái cơ cấu DNN và ngân hàng Việt Nam

Hơn 20 năm đầu tư tại Việt Nam với các khoản đầu tư "đỉnh đám" vào Vinamilk, REE..., Jardines Matheson khẳng định đã tự tin hơn khi tăng cường đầu tư tại Việt Nam với các chính sách của Chính phủ.

Tại cuộc gặp giữa Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tiếp ông Henry Keswick, Chủ tịch Tập đoàn Jardines Matheson chiều 12/3, lãnh đạo tập đoàn đầu tư có doanh thu hơn 70 tỷ USD này đặc biệt đánh giá cao các thương vụ bán vốn Nhà nước tại doanh nghiệp cùng việc Việt Nam thu hút được các nhà đầu tư nước ngoài có chất lượng.

Chủ tịch Tập đoàn Jardines Matheson cũng đã bày tỏ quan tâm tới các hoạt động cổ phần hoá, thoái vốn của các doanh nghiệp Nhà nước và muốn được tham gia sâu, rộng hơn vào lĩnh vực này.

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ cho rằng cơ hội hợp tác giữa các doanh nghiệp hai nước vẫn còn rất nhiều tiềm năng, cần được Chính phủ, doanh nghiệp hai bên tăng cường thúc đẩy trong thời gian tới.

Trong đó, Phó Thủ tướng đề nghị Tập đoàn Jardines Matheson chú trọng đầu tư, phát triển các lĩnh vực hiện tại như các sản phẩm từ sữa, ô tô, thiết bị máy móc, xây dựng, bất động sản, tài chính-bảo hiểm. Cùng đó, Jardines Matheson có thể mở rộng tham gia vào tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước và các tổ chức tín dụng tại Việt Nam.

Jardines Matheson là tập đoàn đầu tư đa ngành, đa quốc gia của Vương quốc Anh với quy mô tổng tài sản đến cuối năm 2017 đạt 82,8 tỷ USD. Tập đoàn này đã có mặt trên 20 năm tại Việt Nam với danh mục lĩnh vực đầu tư, kinh doanh đa dạng. Jardines Matheson đang sở hữu 10% vốn điều lệ của Vinamilk, 25% vốn của Công ty ô tô Trường Hải, hơn 23% vốn của Công ty cổ phần Cơ điện lạnh REE và nắm giữ các cổ phần ở các công ty kinh doanh về bất động sản, xây dựng... ở Việt Nam.

Hồi tháng 11 vừa qua, Jardine Cycle & Carriage (JC&C), đơn vị thành viên của Tập đoàn, đã thông báo trên Sở Giao dịch chứng khoán Singapore cho biết, họ là đơn vị đã mua 5,53% cổ phần VNM với trị giá lên đến 616,6 triệu USD (khoảng 14 nghìn tỷ đồng).

Tin doanh nghiệp niêm yết

Danh sách 23 cổ phiếu đủ điều kiện là chứng khoán cơ sở của chứng quyền

Dựa trên danh mục VN30 kỳ I/2018 được công bố thông tin vào ngày 15/1 cùng giá trị vốn hóa, khối lượng và giá trị giao dịch, tỷ lệ freefloat thực tế chốt ngày 29/12/2017, HOSE lọc ra danh sách 23 cổ phiếu đủ điều kiện làm chứng khoán cơ sở cho chứng quyền có bảo đảm: BMP, CII, CTD, DHG, DPM, FPT, GMD, HPG, HSG, KDC, MBB, MSN, MWG, NT2, REE, ROS, SBT, SSI, STB, VIC, VJC, VNM.

Theo thông tin từ HOSE, dự kiến sản phẩm chứng quyền có bảo đảm sẽ chính thức được triển khai trên Sở GDCK TP HCM (HOSE) vào cuối tháng 3/2018. Gelex lên kế hoạch lãi 2018 tăng trưởng 13% và chia thưởng 2017 tỷ lệ 30%

Tại ĐHCĐ thường niên 2018 sắp tới đây, Tổng CTCP Thiết bị điện Việt Nam Gelex (HoSE: GEX) sẽ trình kế hoạch kinh doanh 2018 với doanh thu 15.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1.820 tỷ và lợi nhuận sau thuế đạt 1.476 tỷ đồng.

So với kết quả kinh doanh năm 2017 là 11.986 tỷ đồng doanh thu và 1.307 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế thì con số kế hoạch 2018 của Gelex đạt mức tăng trưởng lần lượt 25% và 13%.

Đồng thời, Gelex dự kiến trình phương án trả cổ tức 2017 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ thực hiện 30%, trong đó cổ tức 10% bằng tiền mặt và 20% bằng cổ phiếu (tương đương GEX sẽ phát hành thêm hơn 53,3 triệu cổ phiếu mới).

HSG sẽ chi 350 tỷ đồng trả cổ tức tiền mặt tổng tỷ lệ 10%

CTCP Tập đoàn Hoa Sen (HOSE: HSG) sẽ chia cổ tức năm tài chính 2016-2017 với tổng tỷ lệ 10%.

HSG thông báo trong đợt 1, 30/03 sẽ là ngày GDKHQ đối với các cổ đông của công ty nhằm thanh toán cổ tức của niên độ tài chính 2016-2017 với tỷ lệ 5% bằng tiền mặt, tương đương 500 đồng/cp. Thời gian thực hiện tại ngày 16/04/2018.

Đợt 2, 11/05 sẽ là ngày GDKHQ với các cổ đông của công ty chi trả cổ tức với tỷ lệ 5%, tương đương 500 đồng/cp. Thời gian thanh toán là 29/05. Theo đó, HSG cần chi khoảng 350 tỷ đồng cho 2 đợt thanh toán cổ tức bằng tiền mặt trong năm nay.

Năm tài chính 2016-2017, HSG đạt doanh thu thuần 26.149 tỷ đồng, tăng 49% nhưng lãi ròng lại giảm 19% chỉ đạt 1.332 tỷ đồng.

HSG cho biết, lợi nhuận sau thuế sụt giảm và không đạt chỉ tiêu là do giá thép nguyên liệu trên thị trường biến động liên tục từ đầu năm, khó dự báo gây khó khăn trong công tác mua nguyên vật liệu, tác động đến giá thành sản phẩm, cũng như ảnh hưởng đến chi phí tài chính và nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất.

Năm 2018, HSG lên kế hoạch sản lượng tiêu thụ đạt 1.908 tỷ đồng, tăng 15% so với năm trước. Doanh thu và lợi nhuận lần lượt đạt 30.000 tỷ đồng và lãi ròng 1.350 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 15% và 1%.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	MBB	Mua	14/3/2018	34.7	34.7	0.0%	38.4	32.5	11%	-6%	Xu hướng phục hồi đang tiếp diễn

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VCB	Nắm giữ	23/2/2018	72.0	66.8	7.8%	76.8	63.0	15%	-6%	
2	SSI	Mua	1/3/2018	39.5	36.9	7.0%	41.5	34.7	12%	-6%	
3	FPT	Nắm giữ	2/3/2018	60.1	57.1	5.3%	65.5	50.8	15%	-11%	
4	PME	Mua	3/3/2018	83.4	82.5	1.1%	88.4	80.8	7%	-2%	
5	VNM	Mua	7/3/2018	210.0	202.0	4.0%	215.0	199.0	6%	-1%	
6	VRE	Mua	9/3/2018	55.8	55.7	0.2%	61.5	51.9	10%	-7%	
7	ACV	Mua	12/3/2018	98.0	98.7	-0.7%	120.0	94.7	22%	-4%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
PNJ (New)	HOSE	171,300	176,000	8/2/2018	906	8,384	33,322	22%	16%	19	5	N/A
DHA (New)	HNX	29,800	39,202	2/2/2018	70	4,612	28,170	16%	15%	9	1	25%
BMP (New)	HOSE	75,600	86,800	3/1/2018	475	5,808	33,307	18%	15%	15	3	N/A
HPG (New)	HOSE	61,500	71,800	2/28/2018	9,089	6,045	21,047	28%	17%	12	2	30%
KDF (New)	UPCOM	58,000	73,000	1/26/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
BSR (New)	UPCOM	28,000	27,343	1/26/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
HVN (New)	UPCOM	51,000	46,300	1/9/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
HUT	HNX	9,000	15,408	12/27/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD	UPCOM	50,000	61,168	12/28/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME	HOSE	83,400	103,340	12/18/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.

HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.